

Số: 5254 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Thành phố về việc duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai;

Căn cứ Tờ trình số 274/TTr-UBND ngày 16/9/2024 của UBND huyện Quốc Oai về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7804/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 02 tháng 10 năm 2024;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 như sau:

1. Nội dung phương án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:

### 1.1. Diện tích, cơ cấu các loại đất:

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích Quy hoạch đến năm 2030 được duyệt (ha)	Diện tích Điều chỉnh Quy hoạch đến năm 2030 (ha)	Biến động, tăng +, giảm -
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) - (4)
<b>I</b>	<b>Loại đất</b>		<b>15.122,10</b>	<b>15.122,10</b>	<b>-</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>NNP</b>	<b>8.140,22</b>	<b>8.108,27</b>	<b>(31,95)</b>
	Trong đó:				
1.1	Đất trồng lúa	LUA	4.313,89	4.280,78	(33,11)
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	4.091,79	4.058,68	(33,11)
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	504,27	503,97	(0,30)
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	1.435,51	1.437,62	2,11
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	453,52	452,87	(0,65)
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>PNN</b>	<b>6.923,76</b>	<b>6.955,71</b>	<b>31,95</b>
	Trong đó:				
2.2	Đất an ninh	CAN	4,26	64,26	60,00
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	218,23	198,23	(20,00)
2.8	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	118,89	116,90	(1,99)
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	2.674,94	2.668,88	(6,06)
	Trong đó:				
-	Đất giao thông	DGT	1.718,66	1.716,11	(2,55)
-	Đất thủy lợi	DTL	307,44	305,22	(2,22)
-	Đất công trình năng lượng	DNL	28,36	29,04	0,68
-	Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	171,00	169,03	(1,97)
<b>3</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>CSD</b>	<b>58,12</b>	<b>58,12</b>	<b>-</b>

\* Lưu ý: Diện tích tại cột (4) theo Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội.

### 1.2. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất:

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích được duyệt đến năm 2030	Diện tích Điều chỉnh đến năm 2030	Biến động, tăng +, giảm -
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) - (4)
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp</b>	<b>NNP/PNN</b>	<b>1.595,25</b>	<b>1.627,20</b>	<b>31,95</b>
	Trong đó:				

1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	862,35	895,46	31,11
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	860,35	893,46	31,11
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	166,89	167,19	0,30
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	410,23	408,12	(2,11)
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	5,67	6,32	0,65

\* Lưu ý: Diện tích tại cột (4) theo Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội.

### 1.3. Điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình dự án thực hiện đến năm 2030 huyện Quốc Oai:

- Đưa ra khỏi quy hoạch: Dự án Cụm công nghiệp Cấn Hữu, diện tích 20 ha;
- Bổ sung vào Danh mục 03 dự án:
  - + Dự án Trung tâm phát tín, diện tích khoảng 40 ha tại xã Cấn Hữu;
  - + Dự án Kho dự trữ cấp phát tổng hợp, Kho dự trữ xăng dầu phía Bắc và Đoàn xe I, diện tích khoảng 20 ha tại xã Cấn Hữu, xã Nghĩa Hương;
  - + Dự án Lắp đặt 06 ngăn lộ 220kV tại TBA 500kV Tây Hà Nội, diện tích 0,68 ha tại xã Đồng Quang.

2. Vị trí, diện tích các khu vực đất phải chuyển mục đích sử dụng được xác định theo Bản đồ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Báo cáo thuyết minh tổng hợp điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Quốc Oai, được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 02 tháng 10 năm 2024.

**Điều 2.** Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND;
- Mặt trận tổ quốc Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: CVP; các đ/c PCVP; P.TNMT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông